TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
Phòng Đào tạo Đại học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng ghi điểm học phần

Học kỳ 1 - Năm học 2015-2016

Tên học phần: Tinh thể khoáng vật + TN | Mã học phần/Mã nhóm: 4040301 nhóm 02 | Số tín chỉ: 3

Tên CBGD: Nguyễn Khắc Giảng | Mã CBGD: 0403-06

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Lớp	A	B1	B2	B3	B	C1	C2	C	ĐGHP	Ghi chú
1	1421020001	Phạm Xuân An	08/08/96	DCDCDC_59A	3			5	5	8		8	4.1	
2	1421020002	Bùi Quang Anh	31/03/96	DCDCDC_59B	V			4	4	7		7	1.9	
3	1421020011	Phạm Thị Vân Anh	22/06/96	DCDCDC_59B	4			6	6	9		9	5.1	
4	1421020017	Đặng Văn Bằng	05/12/96	DCDCDC_59B	2			5	5	9		9	3.6	
5	1421020020	Nguyễn Văn Bính	07/04/96	DCDCDC_59B	6			4	4	9		9	5.7	
6	1421020240	Lê Thị Bùi	11/11/96	DCDCDC_59B	9			8	8	9		9	8.7	
7	1421020028	Tạ Mạnh Cường	20/07/96	DCDCDC_59B	5			7	7	8		8	5.9	
8	1421020029	Hoàng Quang Diệu	31/08/96	DCDCDC_59B	4			5	5	9		9	4.8	
9	1421020030	Bùi Thị Dung	30/10/96	DCDCDC_59B	1			4	4	8		8	2.6	
10	1321020054	Phạm Văn Duy	01/12/94	DCDCNK58	6			8	8	8		8	6.8	
11	1421020282	Dương Thành Đạt	11/09/92	DCDCDC_59B	V			1	1	8		8	1.1	
12	1421020341	Nguyễn Chung Hào	30/10/96	DCDCDC_59B	4			3	3	9		9	4.2	
13	1421020058	Trịnh Công Hiến	07/08/96	DCDCDC_59B	3			2	2	7		7	3.1	
14	1421020059	Lê Thị Hiệp	26/06/96	DCDCDC_59B	5			5	5	9		9	5.4	
15	1421020066	Lê Thị Hòa	10/06/96	DCDCDC_59B	9			6	6	10		10	8.2	
16	1421020377	Lê Vũ Hội	09/05/96	DCDCDC_59B	3			6	6	9		9	4.5	
17	1321020550	Nguyễn Văn Hợi	05/06/95	DCDCDC_58A	5			4	4	3		3	4.5	
18	1421020387	Trần Đăng Hùng	31/12/96	DCDCDC_59B	5			3	3	7		7	4.6	
19	1421020390	Ngô Văn Huy	26/07/95	DCDCDC_59B	1			6	6	8		8	3.2	
20	1421020079	Nguyễn Thị Thùy Hương	23/11/96	DCDCDC_59B	3			7	7	8		8	4.7	
21	1421020083	Nguyễn Ngọc Lãm	11/04/96	DCDCDC_59B	5			5	5	8		8	5.3	
22	1421020086	Nguyễn Thị Thùy Linh	11/02/96	DCDCDC_59B	4			5	5	9		9	4.8	
23	1421020094	Trần Long	14/08/95	DCDCNK59	4			6	6	9		9	5.1	
24	1421020102	Phan Thị Mai	02/01/95	DCDCDC_59B	7			7	7	9		9	7.2	
25	1421020112	Bùi Thanh Nam	25/11/93	DCDCDC_59B	3			7	7	8		8	4.7	
26	1421020114	Nguyễn Tiến Nam	14/12/96	DCDCDC_59B	1			4	4	7		7	2.5	
27	1421020485	Trần Văn Nam	04/01/96	DCDCDC_59B	2			3	3	8		8	2.9	
28	1421020118	Phạm Công Nguyên	10/05/96	DCDCDC_59B	3			3	3	8		8	3.5	
29	1421020121	Nguyễn Đức Phong	28/01/96	DCDCDC_59A	1			3	3	4		4	1.9	
30	1421020126	Đỗ Thị Phượng	27/10/96	DCDCDC_59B										Cấm thi vì nợ học phí

Hà Nội, ngày.....tháng 12 năm..2015

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thanh

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Khắc Giảng

/RƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
Phòng Đào tạo Đại học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng ghi điểm học phần

Học kỳ 1 - Năm học 2015-2016

Tên học phần: Tinh thể khoáng vật + TN | Mã học phần/Mã nhóm: 4040301 nhóm 02 | Số tín chỉ: 3

Tên CBGD: Nguyễn Khắc Giảng | Mã CBGD: 0403-06

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Lớp	A	B1	B2	B3	B	C1	C2	C	ĐGHP	Ghi chú
31	1421020128	Nguyễn Đức Quản	07/11/96	DCDCDC_59B	6			2	2	8		8	5.0	
32	1421020530	Lại Thị Ngọc Quỳnh	12/08/96	DCDCDC_59B	5			7	7	9		9	6.0	
33	1421020134	Phạm Cao Siêu	26/05/96	DCDCDC_59B	6			8	8	9		9	6.9	
34	1421020541	Hoàng Hồng Sơn	27/06/95	DCDCDC_59B				6		9				Cấm thi vì nợ học phí
35	1421020142	Phạm Thị Tâm	01/11/96	DCDCDC_59A	8			7	7	9		9	7.8	
36	1421020143	Nguyễn Chí Tùng Tây	22/06/96	DCDCDC_59B	3			8	8	8		8	5.0	
37	1421020570	Nguyễn Thị Phương Thảo	18/11/96	DCDCCT59A	7			7	7	9		9	7.2	
38	1421020151	Nguyễn Trọng Thảo	20/10/96	DCDCDC_59B	C				0			0	0.0	
39	1421070119	Vũ Việt Thắng	03/08/96	DCDKDC59	C				0			0	0.0	
40	1421020155	Nguyễn Thị Thêu	14/11/96	DCDCDC_59A	6			6	6	9		9	6.3	
41	1421020156	Nguyễn Thị Thoa	20/08/96	DCDCDC_59B	6			6	6	9		9	6.3	
42	1421020159	Lê Đức Thủy	29/04/96	DCDCCT59A	2			5	5	8		8	3.5	
43	1421020598	Nguyễn Thị Thùy	13/09/96	DCDCDC_59B										Cấm thi vì nợ học phí
44	1421020602	Phạm Thanh Thủy	18/04/95	DCDCDC_59B	9			7	7	9		9	8.4	
45	1421020604	Trần Thị Minh Thúy	31/03/96	DCDCNK59	6			6	6	8		8	6.2	
46	1421020162	Nguyễn Bá Thụy	15/12/96	DCDCDC_59B	4			4	4	9		9	4.5	
47	1421020643	Phạm Ngọc Trường	23/06/96	DCDCDC_59B	C				0			0	0.0	
48	1421020178	Nguyễn Mạnh Tú	16/06/94	DCDCDC_59B	6			6	6	9		9	6.3	
49	1421020653	Đoàn Quốc Tuấn	02/01/95	DCDCDC_59A	C				0			0	0.0	
50	1421020184	Nguyễn Anh Tuấn	16/03/96	DCDCDC_59B	2			4	4	7		7	3.1	
51	1421020677	Trần Khắc Tùng	13/08/96	DCDCDC_59B	3			8	8	8		8	5.0	
52	1421020191	Nguyễn Thị Uyên	11/10/96	DCDCDC_59B	7			7	7	9		9	7.2	
53	1421020005L	Vongyang Vansao	05/05/93	DCDCDC59A	5			6	6	9		9	5.7	
54	1421020194	Lê Mạnh Việt	17/06/95	DCDCDC_59B	3			4	4	7		7	3.7	
55	1421020196	Đỗ Văn Vọng	22/05/95	DCDCDC_59B	5			7	7	8		8	5.9	
56	1421020705	Nguyễn Hồng Xuân	29/04/96	DCDCNK59	V			7	7	7		7	2.8	
57	1421020202	Hoàng Hải Yến	12/07/96	DCDCDC_59B	0			5	5	8		8	2.3	

Hà Nội, ngày.....tháng.12.năm.2015

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Trung Thành

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Khắc Giảng